

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5–VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 591/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Bà Nguyễn Tài L**, sinh năm 1989

Căn cước công dân: A

Địa chỉ: C, ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

- **Ông Đoàn Huy L1**, sinh năm 1988

Căn cước công dân: B

Địa chỉ: C, ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Tài L và ông Đoàn Huy L1 tự nguyện kết hôn vào năm 2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre vào ngày 23/3/2013 nên hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2] Tại Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 08/6/2026, Đơn xin từ chối hòa giải và yêu cầu giải quyết vắng mặt ngày 09/7/2026, bà Nguyễn Tài L và ông Đoàn Huy L1 thỏa thuận:

- Về hôn nhân: bà Nguyễn Tài L và ông Đoàn Huy L1 thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: có 02 con chung tên Đoàn Nguyễn Văn L2 sinh ngày 09/9/2013 và Đoàn Trung L3 sinh ngày 05/7/2018. Sau khi ly hôn, bà L trực tiếp nuôi 02 con chung, ông L1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi con 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

- Về tài sản chung: ông L1 và bà L cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: ông L1 và bà L cùng khai không có nợ chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Tài L và ông Đoàn Huy L1.

- Về con chung: bà Nguyễn Tài L được trực tiếp nuôi 02 con chung tên Đoàn Nguyễn Văn L2 sinh ngày 09/9/2013 và Đoàn Trung L3 sinh ngày 05/7/2018. Ông Đoàn Huy L1 cấp dưỡng nuôi con mỗi con 1.000.000 (Một triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: bà Nguyễn Tài L và ông Đoàn Huy L1 cùng khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: bà Nguyễn Tài L và ông Đoàn Huy L1 cùng khai không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Nguyễn Tài L và ông Đoàn Huy L1 phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà bà L và ông L1 đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011844 ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 5 – Vĩnh Long
- Tòa án tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu vực 5
- UBND xã P
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lương Thị Thùy Dương